TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẠNG GIANG **TỈNH BẮC GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
Số: 164/2017/QĐST-HNGĐ	*Lạng Giang, ngày 04 tháng 7 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 205/2017/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 6 năm 2017 giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Trần Thị H, sinh năm 1981

- *Bị đơn*: Anh Vũ Văn A, sinh năm 1979

Đều cư trú: Thôn T, xã T, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang.

- Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của □y ban th- ờng vụ Quốc hội.

- Căn cứ vào các Điều 55; 33; 38; 39; 59; 62 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 6 năm 2017.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đ- ơng sự ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 6 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đ- ơng sự nào thay đổi ý kiến về thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1/ Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Trần Thị H và anh Vũ Văn A.

2/ Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự như sau:

- Về nuôi con chung: Chị Trần Thị H và anh Vũ Văn A thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về chia tài sản: Công nhận sự tự nguyện thỏa thuận phân chia tài sản vợ chồng trước khi hòa giải như sau: “Anh Vũ Văn A được sở hữu 01 ngôi nhà cấp 4 kiểu nhà Thái trị giá 300.000.000đ và sử dụng toàn bộ đất rừng tái sinh trị giá 200.000.000đ (theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số phát hành W 084493 số vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất 01174 QSDĐ/QĐ1165QĐ-CT(H)

do UBND huyện Lạng Giang cấp ngày 30/11/2002 mang tên người sử dụng là Hộ ông Vũ Tuấn A tại thôn T, xã T, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang) cùng toàn bộ các tài sản khác và cây trên đất. Anh Vũ Văn A có trách nhiệm chia trả chị Trần Thị H 250.000.000đ (hai trăm năm mươi triệu đồng) tiền chia tài sản vợ chồng, thời hạn thanh toán tiền 1 lần vào ngày 15/12/2017".

Kể từ khi quyết định có hiệu lực pháp luật và đến thời hạn thanh toán, người được thi hành án có đơn đề nghị thi hành, mà người phải thi hành án không thi hành, hoặc thi hành chưa xong thì phải chịu lãi xuất theo mức lãi xuất 10%/ 1 năm đối với khoản tiền chưa thi hành án tại thời điểm thanh toán.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; 7; 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

- Về án phí: Chị Trần Thị H xin chịu cả 150.000đ tiền án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào 12.300.000đ tiền chị H đã nộp tạm ứng án phí; hoàn trả chị H 12.150.000đ tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số AA/2015/0002394 Ngày 20/6/2017 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Lạng Giang.

3/ Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Bắc Giang
- VKSND huyện Lạng Giang
- Chi cục THA huyện Lạng Giang.
- UBND xã T, huyện Lạng Giang.
- Các đương sự.
- Lưu

THẨM PHÁN

Thân Trọng Khôi